|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: |  |

**BÀI 26: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA PHÂN SỐ**

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được số ngịch đảo của một phân số khác 0

- Thực hiện được phép nhân, chia phân số.

- Vận dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng trong tính toán.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung: .

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu quy tắc nhân hai phân số, quy tắc chia hai phân số, phân số nghịch đảo.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy hai quy tắc nhân, chia phân số; Vận dụng được quy tắc nhân và phép chia phân số, tính chất của phép nhân phân số và quy tắc dấu ngoặc trong tính toán và giải quyết các bài tập thực tiễn có liên quan.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ tìm hiểu phép cộng, trừ phân số.

**b) Nội dung:** HS đọc phần mở đầu (SGK trang 19),

**c) Sản phẩm:** phép tính cần thực hiện khi muốn tính số thời gian Tuấn cần dành ra vào buổi tối để có đủ 3 giờ đồng hồ hoàn thành bức tranh tặng mẹ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 2:  - Đọc câu chuyện về Tuấn vẽ tranh tặng mẹ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8-3 trong SGK trang 15.  - Tính thời gian Tuấn đã sử dụng buổi sáng và buổi chiều để vẽ tranh tặng mẹ?  - Viết phép tính cần thực hiện khi muốn tính số thời gian Tuấn cần dành ra vào buổi tối để có đủ 3 giờ đồng hồ hoàn thành bức tranh tặng mẹ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Đọc chuyện trong SGK trang 15. GV yêu cầu 2 HS đứng tại chỗ đọc to.  - Thảo luận nhóm viết các phép tính cần thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày kết quả viết các phép tính.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các phép tính.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: phép cộng, trừ các phân số được thực hiện như thế nào? | Thời gian Tuấn đã sử dụng buổi sáng và buổi chiều để vẽ tranh tặng mẹ:    Số giờ Tuấn cần để hoàn thành bức tranh tặng mẹ là: |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** ( 38 phút)

**Hoạt động 2.1: Nhân hai phân số**

**a) Mục tiêu:**

- Hs nắm được quy tắc nhân hai phân số

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm HĐ1, Hình thành và phát biểu được quy tắc nhân hai phân số, viết được quy tắc dưới dạng tổng quát.

- Làm các bài tập: Ví dụ 1,2, Luyện tập 1, vận dụng 1(SGK – 19)

**c) Sản phẩm:**

- Quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu (với tử, mẫu là các số tự nguyên, mẫu khác 0), viết được quy tắc dưới dạng tổng quát.

- Lời giải các bài tập: Ví dụ 1,2, Luyện tập 1, vận dụng 1 (SGK trang 19),

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV nêu yêu cầu HĐ1  - Yêu cầu HS:  HĐ cá nhân làm HĐ1  - Dự đoán và phát biểu quy tắc nhân hai phân số.  - Yêu cầu học sinh đọc quy tắc nhân hai phân số  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS lắng nghe yêu cầu, phát biểu quy tắc và thực hiện phép tính.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  + Gọi 2 HS lên bảng trình bày HĐ1.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  + HS rút ra quy tắc nhân hai phân số  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định quy tắc nhân hai phân số, chốt dạng tổng quát, yêu cầu vài HS đọc lại ( SGK trang 19). | **Nhân hai phân số**  **\* HĐ1 SGK trang 19**      **Quy tắc : SGK – 19** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 1,2 SGK trang 19.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  \* Hướng dẫn hỗ trợ: Chú ý Quy tắc nhân hai số nguyên cùng dấu, khác dấu.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng làm Ví dụ 1.  - GV: Yêu cầu 1 HS đứng tại chỗ trả lời VD2  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | \* **Ví dụ 1 (SGK trang 15)**  a)  b)  **VD2:** Tiền ăn bán trú của Minh bằng  tiền lương hàng tháng của mẹ |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  GV: Yêu cầu HS HĐ nhóm đôi làm Luyện tập 1  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - Hoạt động nhóm đôi làm bài Luyện tập 1 SGK trang 19.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu nhóm đổi chéo bài, GV đưa ra kết quả chuẩn cho HS chấm chéo Luyện tập 1.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - Qua Luyện tập 1, GV nhấn mạnh lại Quy tắc nhân hai phân số, chốt dạng tổng quát. | \* **Luyện tập 1 (SGK trang 16)** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - HĐ nhóm 4 làm Vận dụng 1  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - Các nhóm trưng bày kết quả (kĩ thật phòng tranh)  - GV yêu cầu đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày.  - các nhóm khác theo dõi, nhận xét, sửa sai (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của các nhóm. | **Vận dụng 1:**  Diện tích tam giác đó là  **S =  (cm2)** |

**Hoạt động 2.2: Tính chất của phép nhân phân số** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được các tính chất của phép nhân phân số.

- Vận dụng được tính chất của phép nhân phân số và quy tắc dấu ngoặc trong tính toán.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện đọc VD3- SGK trang 20 từ đó nhận biết được các tính chất của phép nhân phân số.

- Vận dụng làm bài Luyện tập 4 SGK trang 17.

**c) Sản phẩm:**

- Các tính chất của phép nhân phân số.

- Lời giải bài Luyện tập 2 SGK trang 17.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Thực hiện đọc hiểu thông tin về Tính chất của phép nhân phân số và ví dụ minh họa trong SGK trang 20  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe GV trình bày mẫu  - Dự đoán và phát biểu Tính chất của phép nhân phân số.  - Làm bài Luyện tập 2 SGK trang 20 nhóm 2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - HD HĐ nhóm đôi Làm bài Luyện tập 2.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu vài HS nêu dự đoán và phát biểu Tính chất của phép nhân phân số.  - GV yêu cầu 1 nhóm đại diện lên bảng trình bày Luyện tập 2.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả, chuẩn hóa Tính chất của phép nhân phân số, chính xác hóa kết quả bài Luyện tập 2. | **2. Tính chất của phép nhân phân số**  VD3 (SGK – 20)  **\* Luyện tập 2 (SGK – 20)** |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Học thuộc: quy tắc nhân hai phân số (dưới dạng lời văn và công thức tổng quát) cùng các chú ý.

- Làm bài tập 6.27, bài tập 6.29 (SGK - trang 21)

**Tiết 2**

**Hoạt động 2.3: Phép chia phân số** (25 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS phát biểu được khái niệm số nghịch đảo và biết cách tìm số nghịch đảo của một số khác 0.

- HS vận dụng được quy tắc chia hai phân số.

**b) Nội dung:**

- Học sinh đọc SGK phần 3, hiểu thế nào là phân số nghịch đảo, Hình thành và phát biểu được quy tắc chia hai phân số, viết được quy tắc dưới dạng tổng quát..

- Làm các bài tập: Ví dụ 4, Luyện tập 5 (SGK trang 18)

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải HĐ 2, khái niệm số nghịch đảo, ? (SGK – 20)

- Quy tắc phép chia hai phân số, viết được quy tắc dưới dạng tổng quát.

- Lời giải các bài tập: Ví dụ 4, Luyện tập 3, VD 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV nêu yêu cầu HĐ2  - Yêu cầu HS:  + Phát biểu quy tắc nhân hai phân số.  + HĐ cá nhân làm HĐ2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS lắng nghe yêu cầu, phát biểu quy tắc và thực hiện phép tính.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  + 2 học sinh lên bảng thực hiện.  + Gọi hs đứng tại chỗ nhận xét, đánh giá  **\* Kết luận, nhận định 1:**  + GV đánh giá kết quả, chốt lại kiến thức.  GV: Khảng định về phân số nghịch đảo như SGK, và yêu cầu HS đọc lại. | **3.1) Phân số nghịch đảo**  **HĐ2:**  **a)  b)** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm ? (SGK).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các nhiệm vụ trên.  \* Hướng dẫn hỗ trợ: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 2 lên bảng trình bày ?.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - Qua ?, GV nhấn mạnh lại về số nghịch đảo. | **?** (SGK - 20)  Số nghịch đảo của  là  .  Số nghịch đảo của  là .  Số nghịch đảo của là |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Hoạt động cá nhân làm HĐ3 SGK trang 21.  - Rút ra quy tắc  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  \* Hướng dẫn hỗ trợ: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  + Lên bảng trình bày, cả lớp làm vào vở rồi nhận xét  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  - Rút ra quy tắc.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  + GV gọi hs đọc lại quy tắc phép chia phân số. | **3.2) Phép chia phân số**  **HĐ3**:  **QT (SGK)**  () |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - Hoạt động cá nhân làm VD4, HĐ nhóm đôi làm luyện tập 3 (SGK trang 21)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  \* Hướng dẫn hỗ trợ: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  + Hai HS lên bảng làm VD 4,  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét.  + Hai bạn cùng bàn đổi chéo bài, chấm chéo theo sự hướng dẫn của GV.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  + GV gọi hs nhắc lại quy tắc phép chia phân số. | **VD4:**  a)  b)  **Luyện tập 3:**  **a)**  b) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - HĐ nhóm 4 làm Vận dụng 2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - Các nhóm trưng bày kết quả (kĩ thật phòng tranh)  - GV yêu cầu đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày.  - các nhóm khác theo dõi, nhận xét, sửa sai (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của các nhóm. | **Vận dụng 2**  **Mỗi cái bánh cần**  (cố đường)  Như vậy 6 cái bánh cần  (cốc đường) |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (15 phút)

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được Quy tắc nhân, chia hai phân số thực hiện tính và giải được một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập từ 6.29 đến 6.30 SGK trang 21.

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập từ 6.29 đến 6.30 SGK trang 18.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Làm bài tập 6.29 SGK trang 21.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu lần lượt: 2 HS lên bảng làm bài tập 6,29 .  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  GV: Chốt lại kiến thức từng dạng. | **3. Luyện tập**  **Dạng 1 : Tính**  **Bài tập 6.29 SGK trang 21**    b) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Làm bài tập 6.25 SGK trang 18 theo cặp (3 phút).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS đọc, tóm tắt đề bài và làm bài theo cặp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  - Hướng dẫn, hỗ trợ bài 6.25:  ? Phần lương còn lại của chị Chi tính như thế nào  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm có lời giải khác nhau lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 2: Toán thực tế:**  **Bài tập 6.30 SGK trang 21**  Lời giải  Đổi 20 phút = h  Quãng đường từ nhà Nam đến trường là  S =  (km) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức về nhân, chia phân số giải quyết các bài tập thực tiễn có liên quan.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập 6.33, SGK trang 21.

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập 6.33 SGK trang 21.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**⏩ Giao nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm ở nhà bài tập trên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**⏩ Giao nhiệm vụ 2 : Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc: quy tắc nhân, chia phân số cùng các tính chất của phép nhâ phân số.

- Làm các bài tập còn lại trong SGK: 6.28, 6.32, 6.33 SGK trang 21.

- Chuẩn bị giờ sau: các em hãy đọc trước bài 27 – Hai bài toán về phân số, SGK trang 22.